TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Quang;

2. Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 45/2022/HSST-QĐ ngày 10/6/2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 47/2022/HSST-QĐ ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

Ngô Ngọc T, sinh năm 1993 tại Thanh Hóa; thường trú: thôn 1 Y (nay là thôn B), xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Mạnh D, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965; vợ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 03/01/2022, thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm thì bị bắt quả tang. Ngày 04/01/2022 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/01/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Ngọc H; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Ngọc T là tài xế lái xe tải cho Công ty TNHH X có trụ sở tại thị xã T, tỉnh Bình Dương và ở trọ tại khu phố P, phường Th, thị xã T.

Trong thời gian lái xe cho Công ty X, T gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) bán thuốc lá điếu nhập lậu cho người khác ở khu vực gần vòng xoay cây xăng K thuộc phường Kh, thị xã T nên nảy sinh ý định mua thuốc lá điếu nhập lậu để bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 08 giờ ngày 03/01/2022, T gặp người đàn ông trên mua 175 cây thuốc lá hiệu Hero với giá 156.000 đồng/cây và 10 cây thuốc lá hiệu 555 với giá 220.000 đồng/cây, mỗi cây gồm 10 bao. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, người này đến giao cho T 08 thùng giấy carton chứa 1.750 bao thuốc lá hiệu Hero và 100 bao thuốc lá hiệu 555, T trả 29.500.000 đồng. Nhận được tin báo của quần chúng, khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, Công an phường Th phối hợp cùng Công an thị xã T kiểm tra hành chính nhà trọ Nguyễn Văn Thìn phát hiện, bắt quả tang tại phòng trọ số 02 của Ngô Ngọc T đang cất giấu 08 thùng giấy carton bên trong có chứa 1.750 bao thuốc lá điếu hiệu Hero và 100 bao thuốc lá điếu hiệu 555 không có hóa đơn chứng từ. Lực lượng công an niêm phong số thuốc lá trên và đưa Ngô Ngọc T về trụ sở Công an phường Th lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Theo Công văn số 45/QLTT-NVTH ngày 17/01/2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương xác định 1.850 bao thuốc lá điếu hiệu Hero và hiệu 555 thu giữ của Ngô Ngọc T là hàng hóa nhập khẩu, không có hóa đơn chứng từ nên là thuốc lá điếu nhập lậu và không được kinh doanh trên thị trường.

Bản Cáo trạng số 115/CT-VKS-TU ngày 04/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm". Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 1.750 bao thuốc lá điếu hiệu Hero và 100 bao thuốc lá điếu hiệu 555 được niêm phong trong 08 thùng bìa giấy carton.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy

hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng là ông Nguyễn Ngọc H đã có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của ông H không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt ông H. Xét thấy, việc vắng mặt của ông H không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã T lập lúc 23 giờ 20 phút ngày 03/01/2022. Do đó, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ngô Ngọc T có hành vi cất giấu 1.850 bao thuốc lá điếu gồm hiệu Hero và 555 tại phòng số 02 nhà trọ Nguyễn Văn Th khu phố P, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích bán lại cho người khác để thu lợi nhuận. Theo Công văn số 45/QLTT-NVTH ngày 17/01/2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương số thuốc lá điếu này là hàng hóa nhập khẩu, không có hóa đơn chứng từ nên là thuốc lá điếu nhập lậu và không được kinh doanh trên thị trường. Vì vậy, bị cáo đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo nhận thức được việc buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nhuận mà bị cáo đã cố ý phạm tội. Thuốc lá điếu sản xuất ở nước ngoài là mặt hàng cấm kinh doanh trong nước nếu không được cấp phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo mua 1.850 bao thuốc lá điếu nhưng không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ. Bản thân bị cáo không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép kinh doanh mặt hàng này. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm hại đến trật tự quản lý

kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại của Nhà nước và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và nếu không cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 1.750 bao thuốc lá điếu hiệu Hero và 100 bao thuốc lá điếu hiệu 555 trong 08 thùng bìa giấy carton là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao;

- Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (29/6/2022).

Giao bị cáo Ngô Ngọc T cho Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo Ngô Ngọc T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 1.750 bao thuốc lá điếu hiệu Hero và 100 bao thuốc lá điếu hiệu 555 được niêm phong trong 08 thùng bìa giấy carton.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Ngô Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí